

MARKET INSIGHTS REPORTS

07/12/2023

NGÂN HÀNG SẼ DẪN ĐẦU CHỈ SỐ VƯỢT KHÁNG CỰ ?



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giao dịch tăng là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index vẫn đi trong khung biến động mà chúng tôi chia sẻ cách đây 2 tuần là 1,070 – 1,134 điểm và đây là tuần giao dịch thứ 3 của chỉ số trong khung giao dịch này. Trong các chia sẻ trong room chat chúng tôi từng nhiều lần kỳ vọng rằng một điểm đột phá của khung này sẽ xuất hiện trong quãng thời gian vào ngày 7/12/2023 (± 3 ngày). Như vậy, giao dịch hiện tại đang cho thấy kỳ vọng này có thể thành hiện thực vào những ngày tới. Một Break out mốc kháng cự 1,134 điểm sẽ giúp VN-Index hình thành sóng tăng giá trung hạn theo mô hình sóng cấu trúc (Có Higher High và Higher Low). (ii) Dải băng trên vẫn đang là cản trở của chỉ số lúc này. Chúng ta cần một cây nến xanh để sớm xác nhận xu hướng chính. (iii) Khối ngoại tiếp tục bán ròng rất mạnh trong phiên giao dịch buổi sáng nhưng quy mô bán ròng đã thu hẹp vào phiên buổi chiều. Chúng tôi kỳ vọng đây là giai đoạn bán cực đại của khối ngoại và đà bán sẽ thu hẹp sau một tuần giao dịch nữa. (iv) Về dòng tiền, chúng tôi nhận thấy ngân hàng, thép và một vài cổ phiếu trong nhóm VN30 như MWG MSN đang cho tín hiệu tốt và đây có thể là nhóm thúc đẩy chỉ số tăng điểm vượt kháng cự. Tổng thể, chúng ta đang ở khúc cua quan trọng đối với chỉ số VN-Index.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 33.33% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giao dịch giằng co không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Kháng cự là 1,134 điểm. Hỗ trợ là 1,080 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Vốn hóa của thị trường chứng khoán toàn cầu;
- Toàn cảnh vốn và thương mại của Việt Nam và Trung Quốc trước chuyến thăm của chủ tịch Tập Cận Bình;

TTCK Mỹ: Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tăng điểm nhẹ.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	589
Số cổ phiếu không có giao dịch	47
Số cổ phiếu tăng giá	205 / 32.23%
Số cổ phiếu giảm giá	289 / 45.44%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	142 / 22.33%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	230
Số cổ phiếu không có giao dịch	99
Số cổ phiếu tăng giá	75 / 22.80%
Số cổ phiếu giảm giá	90 / 27.36%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	164 / 49.85%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	356
Số cổ phiếu không có giao dịch	501
Số cổ phiếu tăng giá	113 / 13.19%
Số cổ phiếu giảm giá	142 / 16.57%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	602 / 70.25%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	54,167,473	84,851,023	-30,683,550
% KL toàn thị trường	4,06%	6,36%	
Giá trị	1513,57 tỷ	2331,49 tỷ	-817,93 tỷ
% GT toàn thị trường	5,74%	8,84%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,053,600	880,910	172,690
% KL toàn thị trường	0,56%	0,47%	
Giá trị	33,02 tỷ	20,48 tỷ	12,54 tỷ
% GT toàn thị trường	0,95%	0,59%	

UPCOM

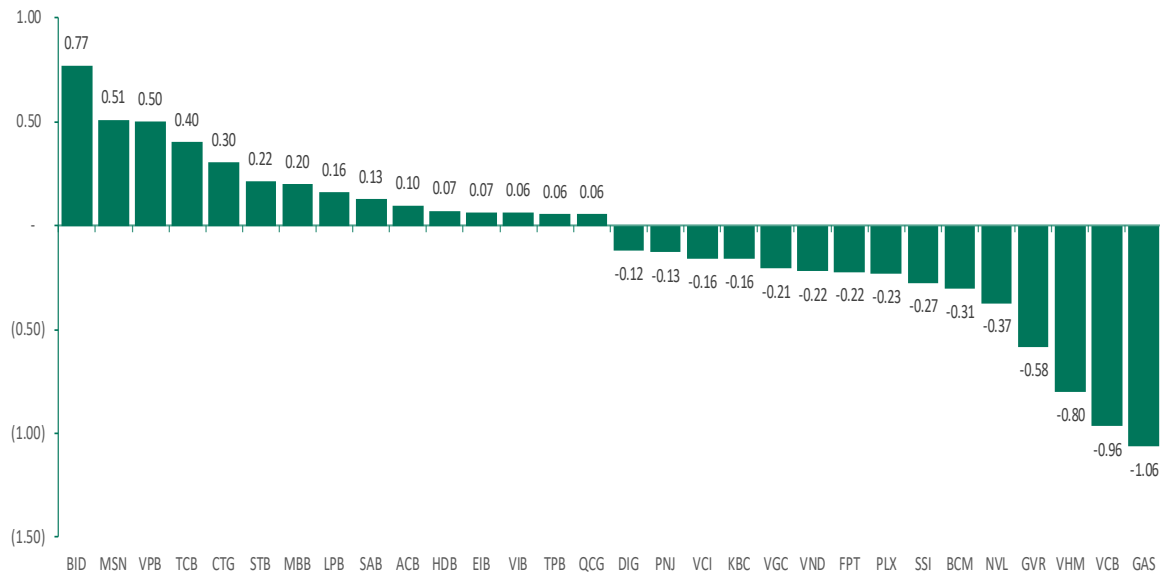
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	527,620	442,720	84,900
% KL toàn thị trường	0,98%	0,82%	
Giá trị	11,43 tỷ	16,40 tỷ	-4,98 tỷ
% GT toàn thị trường	1,60%	2,30%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

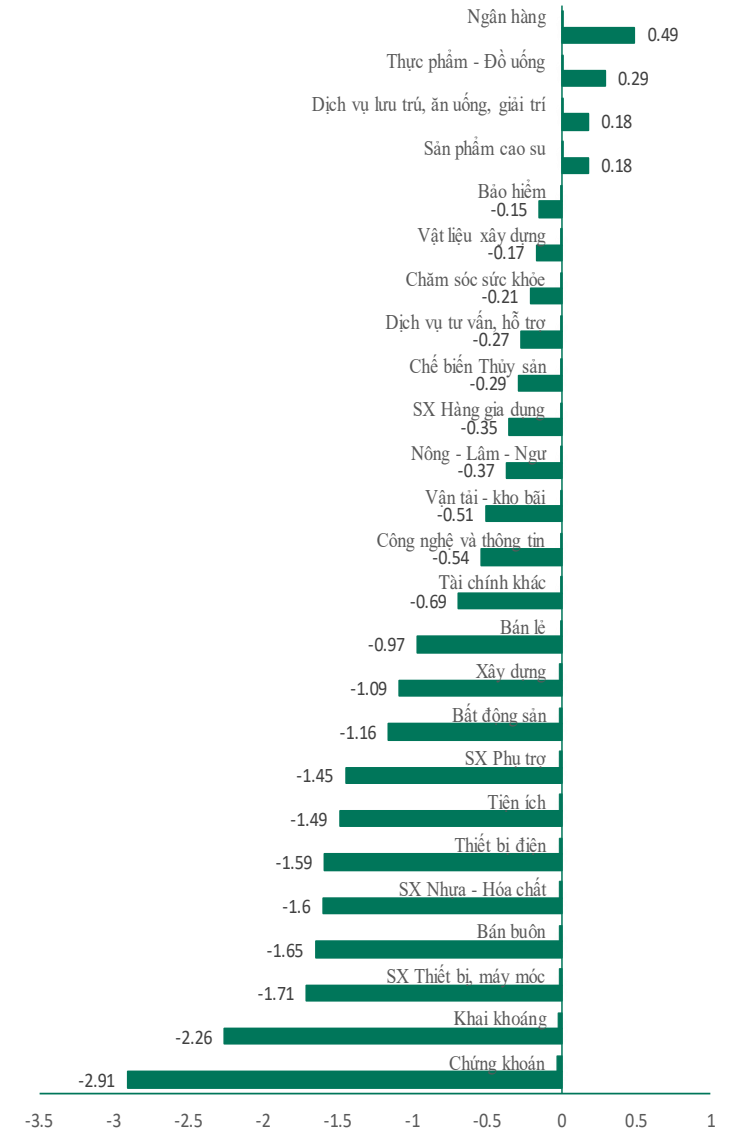
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	992,300	85,200	-700 (-0.81%)	14.64	2.99	5,821	476,191
2	BID	1,955,000	40,600	600 (1.5%)	12.99	1.72	3,125	205,376
3	GAS	856,700	77,900	-1,900 (-2.38%)	10.18	2.85	7,649	178,916
4	VHM	11,343,000	39,700	-750 (-1.85%)	6.00	0.96	6,621	172,868
5	VIC	4,453,200	42,800	0 (0%)	18.08	1.11	2,367	163,236
6	HPG	49,430,900	27,600	0 (0%)	19.01	1.61	1,452	160,488
7	VPB	17,158,000	19,650	250 (1.29%)	7.23	1.42	2,718	155,902
8	VNM	3,874,400	68,400	-100 (-0.15%)	18.83	4.20	3,632	142,953
9	CTG	5,656,600	26,900	250 (0.94%)	7.71	1.06	3,491	129,275
10	FPT	3,761,200	94,300	-700 (-0.74%)	21.29	4.22	4,429	119,758

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Ngân hàng sẽ dẫn dắt chỉ số vượt kháng cự ?

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 4.94 điểm (- 0.44%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Ngân hàng, thực phẩm đồ uống, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, sản phẩm cao su... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như BID, CTG, VPB, TCB, MBB, ACB, HDB, LPB, TPB, MSN, SAB, KDC, DRC, SRC ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) BID tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ RSI(14) và giá đều thiết lập mốc cao mới trong 1 tháng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(ii) CTG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ RSI(14) Break Out kênh giảm giá thiết lập từ tháng 7/2023 – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 53%;

(iii) LPB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả RSI(14) và giá đều thiết lập mốc cao mới trong 1 tháng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng thu hẹp cảnh báo biến động mạnh sắp diễn ra;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 61%;

(iv) TPB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng co hẹp cảnh báo sự biến động mạnh sắp diễn ra;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Khối lượng giao dịch tăng mạnh trong những phiên gần đây – Mô hình lượng đi trước giá;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(2) Chứng khoán, khai khoáng, sản xuất thiết bị máy móc, bán buôn, sản xuất nhựa hóa chất, thiết bị điện, tiện ích, bất động sản, xây dựng, bán lẻ, tài chính khác, công nghệ thông tin... là nhóm ngành giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như SSI, VND, SHS, VCI, VIX, BSI, FTS, PVS, PVD, PVC, PLX, DGW, PET, NHH, GVR, DGC, DCM, DPM, PHR, GEX, GAS, POW, IDC, BWE, PPC, DIG, CEO, DXG, PHR, NLG, KDH, NVL, VHM, BCM, ACG, TLG, PTB, PLC, VCG, BCG, HHV, LCG, MWG, IPA, OGC, FPT ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) SSI giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bearish Engulfing”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mẫu hình vận động của RSI(14) vẫn là mẫu hình giảm giá với mô hình “Nụ hôn thần chết” – Nhà đầu tư nên thận trọng với SSI ở vùng giá này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(ii) BSI giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ từ khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giảm giá giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(iii) DCM giảm giá trong ngày

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Failure Swing cảnh báo sự đảo chiều giảm giá ngắn hạn – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ DCM có xu hướng đi ngang trong khung giá 30 – 34;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 64%;

(iv) GAS giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang tạo nền giá với khung dao động 76 – 80. Xét một cách tổng thể với xu hướng giảm trước đó đây có thể là mô hình Drop – Base – Drop. Do vậy, chúng ta nên quan sát chờ GAS thoát khung trước khi mở vị thế giao dịch;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

(v) HHV giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bearish Harami”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Về mẫu hình, HHV đang có mẫu hình tăng giá trung hạn. Chúng tôi lưu ý quyền mua cổ phiếu HHV đang rất cao chạm mốc 2,000 đ/cp cho lô lớn đơn vị triệu (500 đ/cp cho đơn vị nhỏ);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 62%;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng giao dịch tăng là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index vẫn đi trong khung biến động mà chúng tôi chia sẻ cách đây 2 tuần là 1,070 – 1,134 điểm và đây là tuần giao dịch thứ 3 của chỉ số trong khung giao dịch này. Trong các chia sẻ trong room chat chúng tôi từng nhiều lần kỳ vọng rằng một điểm đột phá của khung này sẽ xuất hiện trong quãng thời gian vào ngày 7/12/2023 (± 3 ngày). Như vậy, giao dịch hiện tại đang cho thấy kỳ vọng này có thể thành hiện thực vào những ngày tới. Một Break out mốc kháng cự 1,134 điểm sẽ giúp VN-Index hình thành sóng tăng giá trung hạn theo mô hình sóng cấu trúc (Có Higher High và Higher Low). (ii) Dải băng trên vẫn đang là cản trở của chỉ số lúc này. Chúng ta cần một cây nến xanh để sớm xác nhận xu hướng chính. (iii) Khối ngoại tiếp tục bán ròng rất mạnh trong phiên giao dịch buổi sáng nhưng quy mô bán ròng đã thu hẹp vào phiên buổi chiều. Chúng tôi kỳ vọng đây là giai đoạn bán cực đại của khối ngoại và đà bán sẽ thu hẹp sau một tuần giao dịch nữa. (iv) Về dòng tiền, chúng tôi nhận thấy ngân hàng, thép và một vài cổ phiếu trong nhóm VN30 như MWG MSN đang cho tín hiệu tốt và đây có thể là nhóm thúc đẩy chỉ số tăng điểm vượt kháng cự. Tổng thể, chúng ta đang ở khúc cua quan trọng đối với chỉ số VN-Index.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 14 mã cho tín hiệu mua, 11 mã cho tín hiệu bán, 05 mã cho tín hiệu đi ngang. BCM, BID, VPB, STB, CTG, VIB, ACB, HDB ...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 33.33% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số sẽ giao dịch giằng co không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Kháng cự là 1,134 điểm. Hỗ trợ là 1,080 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu BID



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	498.44	499.11	497.78	NO	509.22	521.31	532.09	544.18	486.35	475.57	463.48	452.7
HNXINDEX	231.77	231.73	231.8	YES	234.78	237.73	240.74	243.69	228.82	225.81	222.86	219.85
UPINDEX	85.77	85.8	85.74	YES	86.34	86.97	87.54	88.17	85.14	84.57	83.94	83.37
VN30	1107.6	1105.7	1109.5	NO	1119	1126.6	1138	1145.6	1100	1088.6	1081	1069.6
VNXALL	1824.7	1822.5	1826.9	NO	1847.5	1865.9	1888.6	1907	1806.4	1783.6	1765.2	1742.5
VNINDEX	1120.3	1119.7	1120.9	YES	1131	1140.6	1151.4	1160.9	1110.7	1100	1090.4	1079.6
VN30FIQ	1104.8	1102.3	1107.3	NO	1116	1122.2	1133.4	1139.6	1098.6	1087.4	1081.2	1070
VN30F1M	1109.1	1107.7	1110.6	NO	1120.9	1129.7	1141.5	1150.3	1100.3	1088.5	1079.7	1067.9
VN30F2M	1108	1106.6	1109.5	NO	1119	1126.9	1137.9	1145.8	1100.1	1089.1	1081.2	1070.2
VN30F2Q	1103.8	1102.2	1105.4	NO	1113.2	1119.5	1128.9	1135.2	1097.5	1088.1	1081.8	1072.4
BCM	65.27	65.5	65.03	NO	67.23	69.67	71.63	74.07	62.83	60.87	58.43	56.47
BID	40.53	40.5	40.57	YES	41.07	41.53	42.07	42.53	40.07	39.53	39.07	38.53
ACB	22.37	22.35	22.38	YES	22.53	22.67	22.83	22.97	22.23	22.07	21.93	21.77
BVH	39.7	39.75	39.65	NO	40	40.4	40.7	41.1	39.3	39	38.6	38.3
CTG	26.85	26.83	26.88	YES	27.15	27.4	27.7	27.95	26.6	26.3	26.05	25.75
GVR	20.32	20.38	20.26	NO	20.68	21.17	21.53	22.02	19.83	19.47	18.98	18.62
GAS	78.3	78.5	78.1	NO	79.1	80.3	81.1	82.3	77.1	76.3	75.1	74.3
FPT	94.13	94.05	94.22	YES	95.47	96.63	97.97	99.13	92.97	91.63	90.47	89.13
HDB	18.6	18.55	18.65	NO	18.9	19.1	19.4	19.6	18.4	18.1	17.9	17.6
HPG	27.48	27.42	27.54	NO	28.02	28.43	28.97	29.38	27.07	26.53	26.12	25.58
MBB	18.22	18.2	18.23	YES	18.38	18.52	18.68	18.82	18.08	17.92	17.78	17.62
MSN	63.27	63.15	63.38	NO	64.43	65.37	66.53	67.47	62.33	61.17	60.23	59.07
MWG	40.48	40.3	40.67	NO	41.47	42.08	43.07	43.68	39.87	38.88	38.27	37.28
PLX	35.25	35.3	35.2	NO	35.7	36.25	36.7	37.25	34.7	34.25	33.7	33.25
POW	11.55	11.57	11.53	NO	11.65	11.8	11.9	12.05	11.4	11.3	11.15	11.05
SAB	65.5	65.45	65.55	YES	66	66.4	66.9	67.3	65.1	64.6	64.2	63.7
SHB	11.1	11.13	11.07	NO	11.25	11.45	11.6	11.8	10.9	10.75	10.55	10.4
SSB	22.63	22.6	22.67	NO	22.77	22.83	22.97	23.03	22.57	22.43	22.37	22.23
SSI	32.87	32.88	32.86	YES	33.68	34.52	35.33	36.17	32.03	31.22	30.38	29.57
TCB	30.73	30.67	30.79	NO	31.17	31.48	31.92	32.23	30.42	29.98	29.67	29.23
STB	28.52	28.5	28.53	YES	28.98	29.42	29.88	30.32	28.08	27.62	27.18	26.72
TPB	17.47	17.42	17.51	NO	17.68	17.82	18.03	18.17	17.33	17.12	16.98	16.77
VCB	85.4	85.5	85.3	NO	85.8	86.4	86.8	87.4	84.8	84.4	83.8	83.4
VIB	19.3	19.3	19.3	YES	19.5	19.7	19.9	20.1	19.1	18.9	18.7	18.5
VHM	39.88	39.97	39.79	NO	40.37	41.03	41.52	42.18	39.22	38.73	38.07	37.58
VJC	104.73	104.25	105.22	NO	106.97	108.23	110.47	111.73	103.47	101.23	99.97	97.73
VIC	42.63	42.55	42.72	NO	43.37	43.93	44.67	45.23	42.07	41.33	40.77	40.03
VPB	19.48	19.4	19.57	NO	19.82	19.98	20.32	20.48	19.32	18.98	18.82	18.48
VRE	22.88	22.92	22.84	NO	23.12	23.43	23.67	23.98	22.57	22.33	22.02	21.78
VNM	68.23	68.15	68.32	NO	68.97	69.53	70.27	70.83	67.67	66.93	66.37	65.63

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VND	67,392,304	30,174,480	223	-3.3
SHS	65,423,100	27,062,900	242	-4.06
HPG	49,430,900	22,611,350	219	0
GEX	42,167,200	20,236,930	208	-2.3
HQC	41,438,100	9,402,870	440.7	6.84
SHB	35,304,300	13,700,000	258	0.45
EIB	23,875,900	9,758,100	245	0.79
VCG	17,187,600	8,035,810	213.89	-1.21
VPB	17,158,000	8,412,650	204	1.29
TPB	15,077,100	6,610,370	228	0.57
VCI	14,873,400	6,945,820	214.13	-3.41
LDG	14,474,400	5,941,380	244	-4.62
HCM	11,275,500	5,311,360	212	-2.06
LPB	10,698,700	3,584,980	298	1.59
DXS	10,663,400	3,541,380	301	4.65
MBS	10,386,300	4,990,620	208.12	-3.42
ASM	8,698,100	2,054,350	423	3.64
DLG	7,085,200	2,200,790	322	5.73
VIB	7,027,400	2,975,090	236	0.52
MSB	6,952,700	3,238,730	215	0
SCR	6,156,100	2,520,090	244.28	1.08
IDI	6,132,100	2,995,890	205	0.82
TIF	5,887,800	2,061,420	286	3.29
AGR	5,080,100	1,992,900	255	-2.68
FIT	4,984,900	1,807,850	276	2.4
OCB	4,749,200	1,722,230	275.76	0.71
QCG	4,226,700	1,196,070	353	6.82
MSN	3,977,500	1,532,570	260	2.25
FTS	3,834,300	1,746,180	220	-3.72
FUEVFNVD	3,821,600	1,731,110	221	-0.28
CTS	3,645,400	1,821,190	200	-3.83
IDJ	3,528,300	1,314,120	268	1.61
DRH	3,333,000	1,529,980	218	1.15
AAS	3,131,100	1,485,190	211	-3.3
CRE	2,963,700	1,407,970	210	4.44
VHG	2,960,100	722,800	410	0
LIG	2,852,700	944,320	302	6.67
TSC	2,632,000	1,129,890	233	1.83
VPG	2,617,600	1,066,330	245	-2.29
HTN	2,442,300	1,170,690	209	0.58

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: VND, SHS, HPG... bùng nổ khối lượng giao dịch

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
7-Dec	CTG	Mua thêm	≤ 27.5	10% -20%	Khối lượng giao dịch tăng đều/Buy Kumo Break out/ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao
7-Dec	LPB	Mua	≤ 16.5	10% -20%	Khối lượng giao dịch tăng đều/Giá vượt lên MA(20) và MA(50)
7-Dec	BID	Mua	≤ 41.5	10% -20%	Khối lượng giao dịch tăng đều/Cổ phiếu vượt MA(200)/Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 03 CỔ PHIẾU**;
- Hỗ trợ ngắn hạn là vùng giá 1,080 điểm. Kháng cự là vùng giá 1,134 điểm;
- Chúng ta cần lưu ý mốc hỗ trợ theo khung như chúng tôi chia sẻ là 1,080 – 1,134 điểm. Kháng cự vẫn là kháng cự cho tới khi nó bị phá vỡ.
- Khối ngoại bán ròng mạnh nhất trong 1 tháng qua tạo tâm lý tiêu cực nhưng mức giảm điểm cho thấy cầu hấp thụ vẫn tốt. Chúng tôi kỳ vọng đà bán ròng của khối ngoại sẽ giảm vào tuần sau.

Tin tức kinh tế, vĩ mô

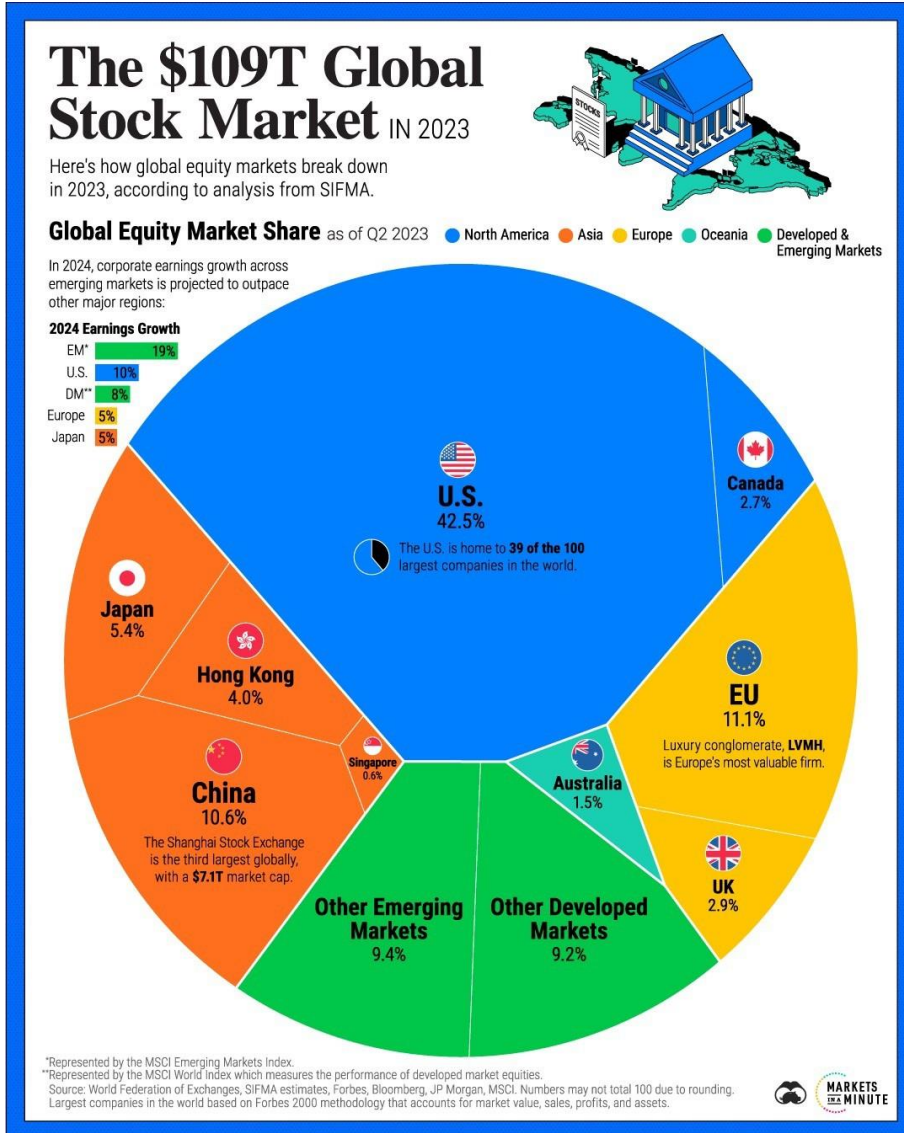
- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 06/12, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.951 VND/USD, tăng mạnh 25 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.098 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.274 VND/USD, tăng 05 đồng so với phiên 05/12. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 20 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.600 VND/USD và 24.700 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 06/12, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,01 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn 1W và 2W, giảm 0,05 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,20%; 1W 0,37%; 2W 0,58% và 1M 1,04%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,05%; 1W 5,13%; 2W 5,24%, 1M 5,34%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở kỳ hạn 3Y trong khi giảm ở kỳ hạn 7Y và tăng ở các kỳ hạn còn lại; chốt phiên ở mức: 3Y 1,64%; 5Y 1,60%; 7Y 2,11%; 10Y 2,35%; 15Y 2,55%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Có 5.000 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn trong phiên 06/12. Như vậy, NHNN bom rỗng 5.000 tỷ đồng ra thị trường, không còn tín phiếu lưu hành trên thị trường.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

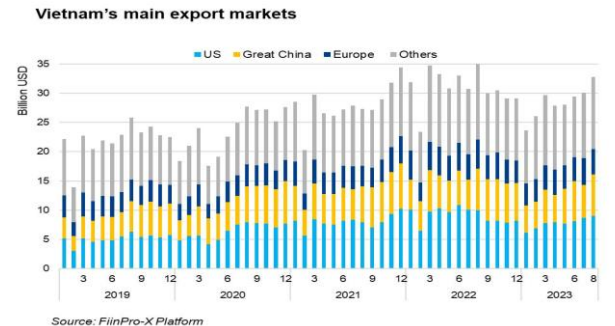
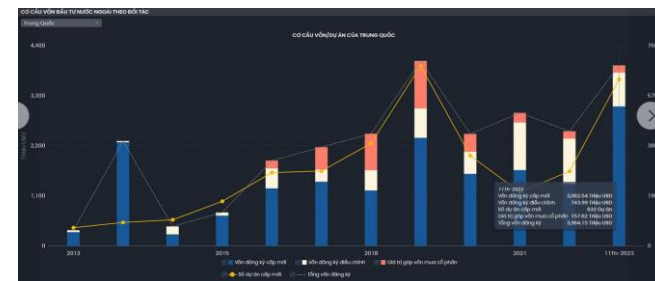
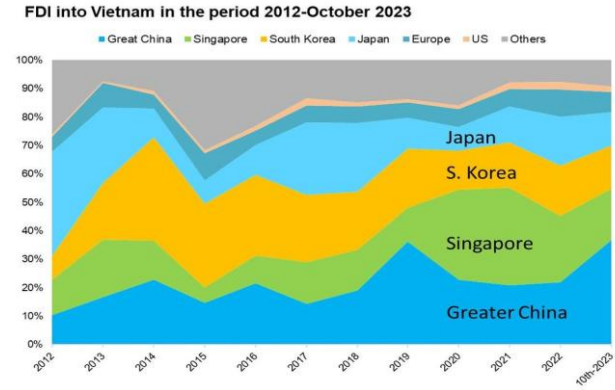
BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Vốn hóa của thị trường chứng khoán toàn cầu



Toàn cảnh vốn và thương mại của Việt Nam và Trung Quốc trước chuyến thăm của chủ tịch Tập Cận Bình

Trung Quốc đã thay thế Singapore trở thành đối tác số 1 của Việt Nam về FDI vào Việt Nam trong 11 tháng và dự kiến cả năm 2023; và vẫn duy trì vị thế số 2 về thị trường XK của Việt Nam (sau Mỹ). Quan hệ thương mại và đầu tư ngày càng cải thiện.

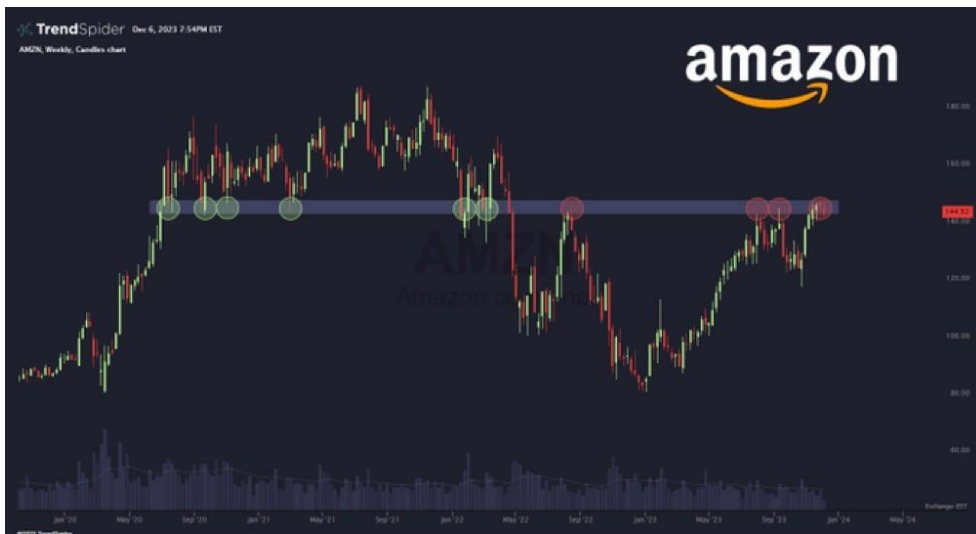


TTCK MỸ: TTCK Mỹ giao dịch chờ tin thất nghiệp vào cuối tuần

DIS xuất hiện Break out mô hình Falling Wedge



AMZN đang ở khu vực kháng cự



TESLA đang ở khu vực kháng cự



Chỉ số Down Jones tạo thành Base chờ thông tin thất nghiệp



Kết luận: Dự báo tôi nay các chỉ số sẽ tăng điềm nhẹ.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769